

Số: 83/2022/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hóa, ngày 30 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986.

Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Y, xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Lương Văn T1, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị T và anh Lương Văn T1.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Thiện Quốc K, sinh ngày 30/01/2008. Anh Lương Văn T1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương

Tiểu B, sinh ngày 08/8/2012. Chị Nguyễn Thị T và anh Lương Văn T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị T, anh Lương Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm (trong vụ án ly hôn): Chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2021/0005269, ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền chênh lệch 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Lương Văn T không phải chịu án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã V;
- Chi cục THADS huyện C;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Đào Thị Bích Ngọc**

